

## **Bốn mươi năm Thơ Việt hải ngoại Trần Nguyên Đán**

### Tiểu sử



Trần Nguyên Đán là một bút hiệu trong một vài bút hiệu. Tên thật là Lữ Thành Kiến. Làm thơ viết văn từ khi còn là trẻ con cho các báo xuất bản tại Việt Nam trước (Tuổi Hoa, Ngàn Thông, Tuổi Ngọc) và sau 1975 (Tuổi Trẻ, Văn, Kiến Thức Ngày Nay). Định cư ở Mỹ vào cuối năm 1994 tại California. Vào Trường Thần Học và được đào tạo trở thành một Mục sư, bắt đầu quản nhiệm các Hội Thánh từ năm 1997 đến nay tại các tiểu bang Maryland, Texas và hiện nay là South Carolina, dầu vậy vẫn kết hợp làm công tác giáo sĩ, truyền giáo, chia sẻ Tin lành cho người Việt ở khắp nơi trên thế giới hàng năm. Đã đi khoảng 30 tiểu bang Hoa Kỳ, các nước Úc, Canada, Nga, Việt Nam và Campuchia.

Hiện sống tại Greenville, South Carolina. Có vợ, 3 con trai, 4 cháu nội.

### **Admin:**

*“Mục sư Lữ Thành Kiến là một hiện tượng độc đáo trong cộng đồng Cơ đốc giáo Việt Nam. Anh đặc biệt vì trong anh có những tố chất của một nhà văn, thi sĩ, ca sĩ...và cuối cùng là Mục sư. Anh khác biệt với mọi người vì chính anh đã làm nên sự khác biệt.”*

Trần Nguyên Đán là một bút hiệu trong một vài bút hiệu. Tên thật là Lữ Thành Kiến. Làm thơ viết văn từ khi còn là trẻ con cho các báo xuất bản tại Việt Nam trước (Tuổi Hoa, Ngàn Thông, Tuổi Ngọc) và sau 1975 (Tuổi Trẻ, Văn, Kiến Thức Ngày Nay). Định cư ở Mỹ vào cuối năm 1994 tại California. Vào Trường Thần Học và được đào tạo trở thành một Mục sư, bắt đầu quản nhiệm các Hội Thánh từ năm 1997 đến nay tại các tiểu bang Maryland, Texas và hiện nay là South Carolina, dầu vậy vẫn kết hợp làm công tác giáo sĩ, truyền giáo, chia sẻ Tin lành cho người Việt ở khắp nơi trên thế giới hàng năm. Đã đi khoảng 30 tiểu bang Hoa Kỳ, các nước Úc, Canada, Nga, Việt Nam và Campuchia.

Hiện sống tại Greenville, South Carolina. Có vợ, 3 con trai, 4 cháu nội.

Viết cho các báo trong đạo, đặc biệt là Sống Đạo Online, làm chủ bút Đặc san Hướng Đi, một tờ báo Tin lành phát hành khoảng 10.000 số mỗi kỳ 3 tháng từ hơn 10 năm nay, vẫn

phòng đặt tại Dallas, Texas. Cũng viết (thơ, truyện) cho các báo văn chương như Việt Báo, Da Màu, Tiền Vệ, Sáng Tạo...

Đã xuất bản một số tập sách (truyện và ký) trong đạo: Ai Đã Vẽ Mùa Thu, Biển Rộng Hai Vai, Nếu Những Con Chim Biết Nói, Vẽ Lại Chân Dung chàng, Ở Đời Ở Người Ở Trời. Một số tập thơ trong thế giới văn chương: Tôi Nói Với Chiêm Bao, Chữ Nghĩa Của Đán, Tôi Chạy Vòng Quanh Một Khoảng Trống. Một vài CD Nhạc Thánh: Khi Tôi Quỳ Nơi Chân Chúa, Không Ai Lo Cho Linh Hồn Này và sách Giáo Khoa: Ngồi Đứng Đi.

Trần Nguyên Đán xuất hiện đều trên các báo văn học những năm gần đây. Niềm tin tôn giáo ở ông bộc lộ rõ ràng, mạnh mẽ. Tuy vậy, trên trang viết văn chương, trước hết ông vẫn là một thi sĩ. Với cái mới trầm lặng, và đôi khi, bất ngờ.

Những đề tài rất khác nhau, khả năng hài hước nhẹ nhàng, một thứ âm nhạc len lỏi qua các dòng chữ, như sự chuẩn bị cho độc giả trước những khúc rẽ đột ngột về thẩm mỹ. Đó là một người quan sát tinh tế hạnh phúc và đau khổ của từng cá nhân, xung đột và hy vọng, sự cảm dỗ và sự chống lại cảm dỗ. Thơ Trần Nguyên Đán nói nhiều về tình yêu, trong đó có tình yêu Thiên chúa, nhưng không rơi vào thuyết giảng nặng nề hoặc mơ hồ, nên thơ ông là một thứ thơ trữ tình thực sự. Trong một vài bài, người đọc có thể ngạc nhiên nhận ra tính chất thể nghiệm, làm mới ngôn ngữ. Tuy nhiên, những cố gắng ấy không tồn tại lâu, ít khi được nâng lên, và cuối cùng nhà thơ lại quay về với các tham chiếu quen thuộc. Như vậy, nhìn chung thơ Trần Nguyên Đán không phải hoàn toàn mới, nhưng xét trong từng bài, kinh nghiệm của một người đọc vẫn có thể ngược lại. Nhiều bài thiếu tính táo bạo trong cấu trúc và ngữ vựng, và mặc dù đề tài thường thay đổi, giọng điệu lặp lại, quen thuộc. Ông thành công hơn trong những cố gắng hỗn hợp giữa khuynh hướng trữ tình, ý thức xã hội và đời sống tâm linh.

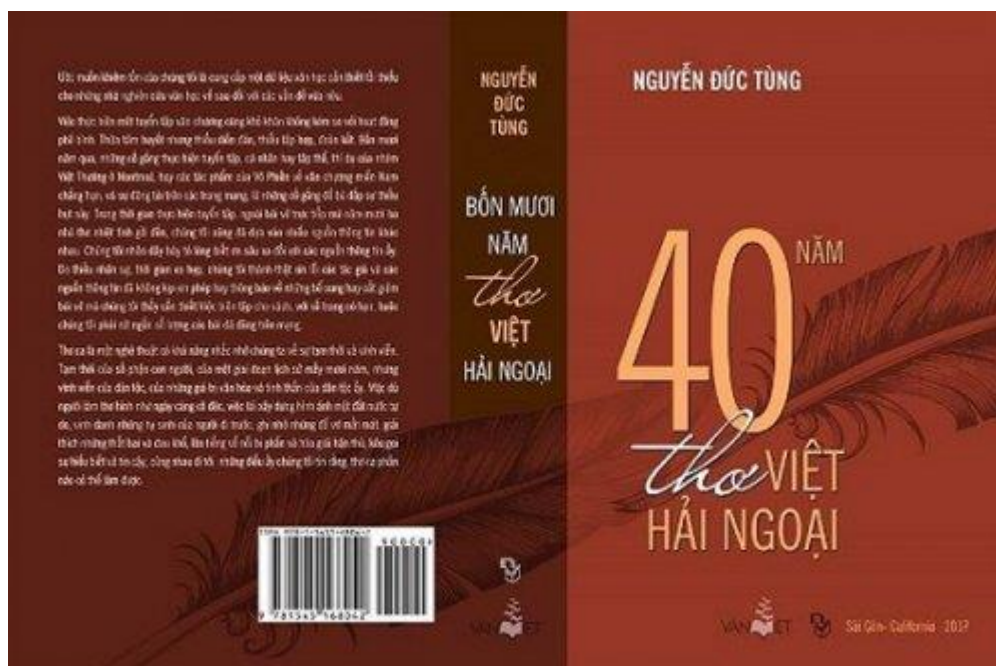
Thể hiện trước độc giả như một người có đức tin, trong khi vẫn là nhà thơ, tất nhiên là việc khó khăn. Sự tương thông giữa người này và người khác là một trong những chủ đề quan trọng của thơ Trần Nguyên Đán. Bao gồm nhận thức, đánh giá, săn sóc tha nhân, lòng cảm kích, niềm vui sống, khả năng chịu đựng đau khổ và chia sẻ gánh nặng với người khác, sự chấp nhận lẫn nhau, và khả năng biểu đạt. Khả năng cuối cùng là quan trọng đối với những liên kết yêu thương.

### **Văn Việt trên trọng giới thiệu**

## **M LÀ MỘT MẬT MÃ KHÔNG THỂ GIẢI MÃ**

M, ta phải viết như vậy  
để tránh những cái nhìn trống rỗng đi qua tâm hồn  
để chôn vùi những cơn đau thắt ruột dư  
ngủ một mắt tay choàng ôm con nhân sư hóa đá  
M, ta đã nói rằng em không có thật  
M chỉ là một mẫu tự chiếc, hay một thoáng mây bay  
khi ta mơ về một hoàng hôn bên trời  
lúc tia nắng cuối cùng chói lọi dĩ vãng rơi lại  
M như một chỗ nằm bên cạnh dòng suối  
để tắm mát thân thể mục ruỗng  
để ngơi nghỉ giấc đời không bao giờ thức dậy

M là nỗi cô đơn ta tìm thấy  
qua lăng kính của phi thuyền con thoi vỡ tan  
M có nhiều khi chỉ là một ảo ảnh đeo đuổi buồn phiền  
mùi thơm của số mệnh bị bạc đãi  
ta phải đau lòng nói rằng M, M là một chuỗi số bất tận  
một mật mã không bao giờ được giải mã  
cho đến khi bị tan loãng vào chốn khôn cùng  
chỉ còn những tình yêu bạc bẽo rong chơi cuối trời quên lãng \*  
M, ta đã nói rằng trong giấc mơ của motel 6  
thình thoảng, là căn nhà nằm sau chân mây vắng  
M, sẽ chỉ là heo hút  
sẽ chẳng là gì cả khi cơn mưa rồi hết  
những ngày nghỉ lễ rồi tan  
người ta vội vã trở lại văn phòng, cơ xưởng, trường học  
ta lại chờ M tiếp tục cuộc hành trình  
đầy nghi vấn và dang dở  
nhiều lần ta đã thống hối mà đuổi M đi  
nhưng M, vẫn là một ẩn số  
chẳng thể nào giải mã  
nó một mình một chốn một niềm riêng



## SỰ BẤT ỔN MƠ HỒ TRÊN MẶT ĐỜI

tôi ngồi dậy, giấc mơ đã tan biến  
như con thuyền thoảng qua trong sương mù  
tôi nặng nhọc nâng nó lên  
đi vào mưa  
một việc làm mang đầy tính bất ổn  
giữa một ngày bắt đầu  
với dăm ba tin tức thường lệ  
không có dấu hiệu của một cơn đau bụng ngầm

một cơn bão kiêu hãnh chết người vừa đi ngang alabama  
mấy trăm người mất sự sống  
tôi nghe tiếng sóng vỗ  
trên mặt giấy vẽ gợn sóng  
vài con chim bay dớn dác  
tan tác trên không  
cảm nhận sự bất ổn lan rộng

tôi ngồi đây, sự bất ổn buổi chiều  
khi những người tây ban nha vội vã rời công sở  
về nhà trên những chuyến bus  
đang chúm mũi vào những tin thời sự chạy tít lộn trên báo  
với những đàn bà đàn ông cộng với thanh niên ấn độ  
tay còn cầm quyển sách cũ của tagore  
băng qua những hầm tàu  
giữa thủ đô new delhi chật chội  
vì phụ nữ mặc áo quá nhiều vải  
tôi chỉ cảm thấy bớt sự bất ổn  
khi nhìn bà theresa bỗng đưa bé tóc đen  
mà nó cố gắng ngoái đầu lại  
thật là trở trêu hôm nay  
cả thế giới lại đổ xô đi xem đám cưới

giữa đồng rác bèo bộn của sự bất ổn  
tôi đọc được một tin nhắn tình cờ  
“tôi là một người đàn bà rảnh rỗi tự do  
sung sướng hơn một người đàn ông  
đa đoan nhiều việc”  
tôi bực bội delete ngay lập tức  
nhưng nó cứ nhớn như nhảy nhót  
đồng đánh, vô tư, tự do  
thậm chí dancing một cách quá lố  
làm tôi phải ngừng tay và suy nghĩ lại  
điều mà người ta gọi là unfair  
ở giữa biên giới của một cơn bão và một đám cưới

cuối cùng tôi nói  
cút đi, mặc xác tao  
chúc phước cho mày  
sự bất ổn của đêm khuya đáp lại  
chết cha mày đi, tôi đáp trả và vội vã bỏ chạy

## **MỘT CÁI GÌ ĐÓ ĐÃ THẬT SỰ MẤT TÍCH**

tôi nằm xuống kiểm tra độ nhún của mông  
sự nhún nhảy còn khoảng ba mươi phần trăm  
phần còn lại hình như đã mất tích  
không phải đâu, nó đã thật sự mất tích

trong bầu trời đầy bụi của sài gòn  
tôi nhìn thấy một giọt nước căng thẳng rơi  
một tiếng khóc lẻ loi rơi  
không còn một cái gì có thể bay

thật tội nghiệp cho phần còn lại của đêm  
chiếc gối lõm đầy hơi thở nhốt kín  
tôi nhìn thấy nửa khuôn mặt vàng trắng  
trôi càng lúc càng xa sài gòn

sáng ra tôi mặc áo quần nghiêm chỉnh như chờ đợi ai  
chờ đợi một cái gì đã thật sự mất tích  
mà tôi vẫn còn hy vọng một cách đau khổ  
như bàn tay cố gắng nắm một làn gió

tôi thấy mình mệt mỏi lắm chiều nay  
khi bơi từ bên kia cầu sài gòn với cánh tay cụt  
những ánh lửa của hoàng hôn chia buồn tôi  
dắm ba vòng hoa xác xơ đầy lá

đôi khi người ta vẫn còn đau dù vết thương đã lành  
như làm một cuộc đi bộ trở lại địa cầu  
sau nhiều năm sống trong mây  
tôi chẳng bao giờ nghĩ rằng mình ngu dại thế

còn không, những chữ m. bay như bong bóng  
những chữ n. cuống cuống vây kín  
rồi một vài chữ j. cũng dần lặn tắt như những vì sao  
khi trời bắt đầu về sáng

## **ĐI GẦN ĐẾN NHỮNG BIÊN GIỚI**

tôi cười, nói đùa, nhíu mày làm trò nghịch  
nhưng chợt vấp khi nhìn thấy biên giới  
những lằn ranh thấp thoáng trong sương  
nhưng có thể chạm đến được  
chẳng phải nằm mơ như ngày nào còn ngông cuồng  
muốn đi tìm biên giới  
không tìm, nó vẫn tới đấy  
bước chân của sư tử chậm, có tiếng động  
nó đã đến, nhún nhảy, ngạo mạn  
tôi lùi lại, đã trễ

tôi đưa tay sờ nắn  
bàn tay thiếu ngón xung đột trầm trọng  
như khớp xương bẻ gãy trong da  
tảng băng sơn vỡ hoả táng trong biển  
những cơn sóng quần quại tựa khủng long đứng dựng  
đêm mưa bão thỉnh lặng  
tiếng người khóc chìm khuất

còn tiếng mưa nhỏ nhẹ trên ngói  
làm bõn chồn một khoảnh khắc mỏng  
mỏng như một buổi hẹn

tôi cặm cụi vẽ mình  
đôi mắt ngó vào chỗ bóng tối bị xé rách  
đầy những mộng寐 quái dị và bức xúc  
chiếc xương nâu bị xiềng cứng chân đảo  
nhưng biên giới, nó đẩy  
bước chân lặng lẽ, nổ lớn, rồi mất  
như tôi rồi sẽ đi qua và mất  
như mọi người  
sự tồn tại đã ở bên kia bờ  
chẳng còn ai thấy nữa, ngoài chính nó buồn đau

## HẠNH PHÚC CHO MỘT NGÀY KHÔNG TÌNH YÊU

ai nói tượng đá không tình yêu  
tôi đã nhìn thấy một pho tượng chảy nước mắt  
chính nó phủ nhận rằng giọt nước ấy chỉ là nước mưa  
nhưng từ đêm qua đến giờ có mưa đâu

khi thức dậy pho tượng không dám thu xếp chăn gối  
nó lảng tránh những vết tích đồ vỡ  
thật ra chăn gối không có gì đồ vỡ  
ngoại trừ những vết nhăn nhúm của sự nhàu nát

một người nói cơn bão đã đi qua oklahoma  
nhưng texas thì sao, nó vẫn ở đó  
sự tàn phá làm biến dạng khuôn mặt đang cười  
nó trở thành một chiếc mặt nạ đang khóc

hôm qua tôi đã nằm mở mắt suốt đêm  
bấy giờ thì thật sự mưa rơi  
ở đâu đó, trong những vùng đất khô hạn yên lặng  
có một pho tượng bị đánh cắp trái tim

tôi muốn gọi, em, nhưng sợ bão  
tôi ôm mình và hình dung tình yêu  
hạnh phúc cho một ngày không có tình yêu  
không có ai chết vì thiếu một tình yêu

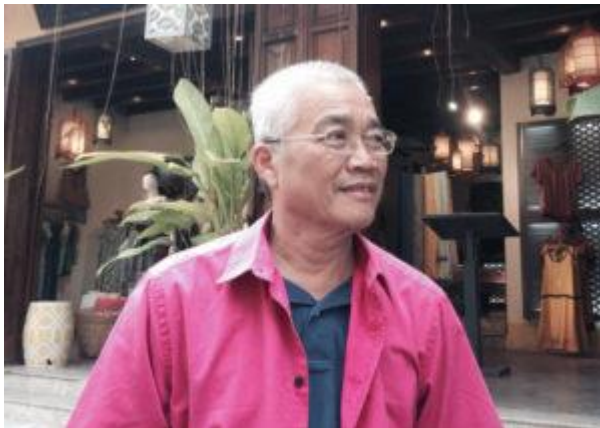
có thể lắm hôm nay sau khi đi nhà thờ về  
tôi sẽ ngồi xem những trận đấu mở màn wimbledon  
hình dung những trận đòn của tình yêu  
mà người ta đánh trả thù sự thất vọng



## NHỮNG LÚC TRƯỢT CHÂN KHÔNG THỂ TRÁNH ĐƯỢC

tôi là mây, đám mây kỳ khôi  
bị một hoàng hôn tối mù trối chân  
vùng vẫy gượng gạo cho có chuyện thể thôi  
tôi đắm sầm vào một mảnh đời tật nguyên  
phản chiếu những vết nứt tạm bợ của dòng sông  
tôi lắng nghe tiếng kêu rên của đá núi  
những khi đám mây bị gió cuốn  
tôi níu mặt trời bồng bênh và van vãn kêu cầu  
tôi cố gắng trì kéo một trái tim lãnh cảm  
như đêm, như biết bao đêm  
khô như chiếc bóng tôi lằm lũi trên đường về  
có khi tôi thử rao bán món hàng bị ế  
tôi gọi người đến bằng tiếng kêu thất thanh  
giữa phố thị chẳng ai đếm xỉa  
chỉ một người nhìn tôi vội vã qua đường  
người lẩn trốn tôi bằng cái nhìn xót thương giấu kín  
tôi thỉnh thoảng là gió, cơn gió vô tình  
thổi qua cánh đồng làm sóng tình rờn rợn  
rờn rợn trên mảnh da thịt một phần nghìn mét vuông  
tôi thỉnh thoảng chạy vù ra mưa  
tôi ca hát trong mưa  
khi trở về nhà, lòng tôi khô héo như nắng  
chẳng có một chút dấu vết nào của cơn mưa đọng lại.

### Trần Nguyên Đán



### Có gì trong tuyển tập '40 Năm Thơ Việt Hải Ngoại'

**WESTMINSTER, California (NV)** – “Cách đây gần ba năm, Tháng Mười Hai, 2014, tôi dự buổi hội thảo '20 Năm Văn Học Miền Nam 1954-1975' do hai nhật báo Người Việt và Việt Báo cùng với hai tờ báo mạng về văn học là Tiền Vệ và Da Màu tổ chức tại Little Saigon, từ đó tôi nuôi ý tưởng, sau 20 năm đó thì còn lại cái gì nữa. Và tôi đã nung nấu trong lòng mình thực hiện 40 năm văn chương hải ngoại.”

Đó là chia sẻ của nhà thơ Nguyễn Đức Tùng, trong đời thường là một bác sĩ y khoa sinh sống ở Canada, người chủ biên tuyển tập “40 Năm Thơ Việt Hải Ngoại,” một tác phẩm với thơ của 53 tác giả hải ngoại, do Văn Việt và Người Việt Books xuất bản. Nhân dịp ra mắt sách, một số nhà thơ có mặt trong tuyển tập, sẽ gặp gỡ độc giả lúc 2 giờ chiều Chủ Nhật, 3 Tháng Chín, tại phòng sinh hoạt nhật báo Người Việt, 14771 Moran St., Westminster, CA 92683.

Ông cho biết: “Ý tưởng là vậy nhưng tôi không thể nào thực hiện được, mà chỉ ấp ủ. Bởi vì muốn làm được thì phải có sự hợp nhất và đoàn kết của nhiều người, có những tiếng nói lớn, có nhiều người góp ý kiến. Đùng một cái tôi gặp ba, bốn nhân duyên.”

“Tình cờ tôi cộng tác với các anh trong Văn Việt, một tổ chức của người Việt trong nước như nhà văn Nguyễn Ngọc, nhà thơ Hoàng Hưng, nhà thơ Ý Nhi... Các anh ở trong nước nhưng rất quan tâm đến văn học ở hải ngoại, và khuyến khích tôi tập hợp bạn bè lại làm cuốn sách này. Rồi tôi được dịp nói chuyện trực tiếp với nhà thơ Cung Trầm Tưởng, anh khích lệ tôi làm,” ông kể.

“Vì vậy cuốn sách này có công sức của các anh, của nhà thơ Du Tử Lê, nhà văn Nhật Tiến... cùng góp bàn tay vào giúp tôi thực hiện. Do đó, 40 năm văn học hải ngoại là nối tiếp của văn học miền Nam Việt Nam 1954-1975,” ông cho hay.

Để chọn 53 tác giả góp mặt trong sách, ông chọn lựa theo hai tiêu chí. Thứ nhất là người đã từng sống và viết ở hải ngoại từ năm 1975. “Có nghĩa là, dù viết trước năm 1975 nhưng sau đó không viết nữa thì cũng không tính. Chỉ những người có tác phẩm sau năm 1975 mới tính, cho đến thời điểm chúng tôi thực hiện sách,” ông nói.

“Thứ hai, thơ phải là thơ hay. Tiêu chuẩn chọn lựa của chúng tôi là bài thơ đó phải đại diện cho những tác phẩm mà tôi tin rằng nó có giá trị nhất định. Tất nhiên nói hay thì có nhiều dư luận khác nhau. Có người chê, có người khen, có người thích, có người không. Nhưng ít nhất có điểm chung là bài thơ tương đối có giá trị đại diện cho văn chương hải ngoại. Không những nó là tác phẩm văn học, mà nó còn phản ánh được cho cuộc sống, tâm hồn người Việt hải ngoại, như là một cộng đồng tị nạn từ năm 1975, sau đó phát triển hơn nữa thành phong trào di dân như HO, đoàn tụ... nhưng gốc rễ của nó vẫn là tiếng nói của một cộng đồng lưu vong,” ông giải thích.

Tuyển tập “40 Năm Thơ Việt Hải Ngoại.” (Hình: Quốc Dũng/Người Việt)

Dẫu vậy, ông vẫn chưa hài lòng lắm về tuyển tập này của mình, bởi vì “Tuyển tập có một nhóm tác giả được gọi là sót, và một nhóm tác giả được gọi là thiếu.”

“Thiếu là vì chúng tôi quyết định không đưa những tác phẩm của những tác giả quá cố. Lý do là chúng tôi không tìm được bản quyền của những gia đình thừa kế. Như vậy theo luật bản quyền, chúng tôi không thể in thành sách các tác phẩm của người đã mất, dù rất quý mến như nhà thơ Mai Thảo, Cao Đông Khánh, Minh Đức Hoài Trinh... Riêng trường hợp duy nhất là nhà thơ Đinh Cường thì ngoại lệ, bởi vì chúng tôi được nhà thơ Phạm Cao Hoàng, nhà thơ Đinh Trường Chinh và gia đình chuẩn bị tài liệu chu đáo, gửi bài vở cho chúng tôi,” ông nói.

“Sót là vì chúng tôi rất muốn đưa vào nhiều nhà thơ nữa nhưng không liên lạc được với tác giả hoặc người đại diện. Ví dụ, một người rất ủng hộ chúng tôi hiện nay và cũng ủng hộ trong vấn đề xuất bản sách như nhà văn Nhã Ca, nhà thơ Trần Dạ Từ, nhà thơ Đỗ Quý Toàn... nhưng cách đây ba năm khi thực hiện sách, chúng tôi không thể liên lạc được, không tìm



được số điện thoại, không xin được email, nên không xin phép được. Nay xong rồi thì chúng tôi mới liên lạc được,” ông nói thêm.

Ông nhìn nhận: “Do hạn chế về nhân sự và thời gian, việc tập hợp bài vở không phải lúc nào cũng được như ý. Cố gắng của chúng tôi là chọn những tác phẩm vừa tiêu biểu cho tác giả, vừa khá mới, một ghi nhận về lối viết như quá trình đang diễn ra. Bằng cách ấy, người đọc có thể nhìn thấy hoàn cảnh chung của nền thơ Việt Nam hải ngoại mấy mươi năm nay.”

“Có thể nhận thấy tuyển tập chưa thể bao gồm các nhà thơ quá cố. Các nhà thơ nữ cũng xuất hiện với tần số thấp. Tỷ lệ các vùng địa lý chưa thích hợp, ví dụ thơ Đông Âu còn thưa thớt. Thật khó có thể biết tuyển tập hơn 50 nhà thơ là tiêu biểu đến đâu cho toàn bộ nền thơ hải ngoại, cũng thật khó để so sánh nền thơ ấy với thơ cơ trong nước và hai miền Nam và Bắc trước 1975,” ông cho hay.

Trong “Lời Nói Đầu” của tuyển tập, ông viết: “Thơ ca, như được thấy trong tuyển tập, mô tả ký ức của cộng đồng về đất nước nguồn cội, ghi lại bầu khí quyến của xã hội ngoài biên giới tổ quốc, tự do nhưng cũng trộn lẫn hạnh phúc và bất hạnh. Nền thơ ấy bảo vệ sự hy vọng vào những giá trị của con người và của dân tộc. Bốn mươi năm thơ hải ngoại là lời phản kháng và lời ca ngợi, là sự thật được mang đi qua những làn ranh cương thổ.”

Tuyển tập có sự góp mặt của các nhà thơ: Nguyễn Thị Hoàng Bắc, Nguyễn Thị Thanh Bình, Nguyễn Thanh Châu, Nguyễn Hàn Chung, Đinh Cường, Nam Dao, Hà Nguyên Du, Thế Dũng, Trần Nguyên Đán, Trần Trung Đạo, Phan Tấn Hải, Pháp Hoan, Luân Hoán, Phạm Cao Hoàng, Trần Nghi Hoàng, Lê Thị Huệ, Khế Iêm, Đỗ Kh., Lê Đình Nhất Lang, Vi Lăng, Du Tử Lê, Trần Văn Lê, Đinh Linh, Trần Đình Lương, Chu Vương Miện, Vương Ngọc Minh, Lâm Quang Mỹ, Đỗ Quang Nghĩa, Bắc Phong, Đức Phổ, Thường Quán, Nguyễn Linh Quang, Đỗ Quyên, Lữ Quỳnh, Như Quỳnh de Prella, Phan Xuân Sinh, Hoàng Xuân Sơn, Cao Tần, Phan Ni Tấn, Nguyễn Xuân Thiệp, Vũ Hoàng Thư, Trịnh Y Thư, Nguyễn Đăng Thường, Trang Đài Glassey – Trầnguyễn, Trần Mộng Tú, Nguyễn Đức Tùng, Cung Trầm Tưởng, Huy Tưởng, Lưu Diệu Vân, Thi Vũ, Nguyễn Lương Vy, Ngu Yên, Tô Thùy Yên.

---

**Liên lạc tác giả:** [truong.dung@nguoiviet.com](mailto:truong.dung@nguoiviet.com)

**Nguồn:** <https://www.nguoi-viet.com>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11300 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC**